

Bản án số: 170/2024/HS-ST.
Ngày: 26-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Xuân Tạo.
- Ông Nguyễn Trung Hiếu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2024/QĐXXST-HS ngày 12/7/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh K (tên gọi khác: không), sinh ngày 12/3/1990, tại tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: Ấp K, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc A và bà Trần Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/10/2023, bị C1 (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 13/7/2023, bị cáo chưa nộp xong tiền phạt; nhân thân: Không; ngày 06/3/2024, bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1979, đăng ký thường trú: Ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ sáng ngày 05/3/2024, K nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để đem bán lấy tiền tiêu xài và đóng tiền trọ nên đi bộ từ phòng trọ của mình đi tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà trọ Nguyễn Văn N thuộc khu phố A, phường A, thành phố B, K phát hiện cửa nhà trọ không khóa nên lén lút đi vào lối đi chung tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước phòng trọ số 01 của chị Nguyễn Thị Mỹ L thuê ở thì K phát

hiện chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision biển số: 66F1-309.28 không khóa cổ dựng phía trước nên lén lút đi lại dắt xe về phòng trọ của mình cất giấu. Chiều cùng ngày, K dắt xe mô tô biển số: 66F1-309.28 đi thay ổ khóa xe để đem bán. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi K dắt xe đến đoạn đường ĐT744 gần ngã tư T thuộc khu phố A, phường A, thành phố B thì bị lực lượng Công an phường A kiểm tra hành chính, K không xuất trình được giấy tờ xe nên lực lượng Công an mời K về trụ sở làm việc. Tại đây, K đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Vision biển số: 66F1-309.28. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số: 66F1-309.28. (*bút lục số 93*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Nguyễn Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của K phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án (*bút lục số 35-44, 81 – 84, 86*).

Theo Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 08/3/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) B, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu nâu biển số: 66F1-309.28, đã qua sử dụng, trị giá 14.600.000 đồng (*bút lục số 55 – 59*).

Về xử lý vật chứng: Ngày 20/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) B giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu nâu biển số: 66F1-309.28 chị Nguyễn Thị Mỹ L (*bút lục số 31, 32*).

Bản Cáo trạng số 167/CT-VKSBC ngày 20/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh K về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.

Bị cáo không tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả.

[2.2] Theo Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) B đã kết luận: tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu nâu biển số: 66F1-309.28, đã qua sử dụng, trị giá 14.600.000 đồng.

[2.3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn thực hiện thể hiện bản chất liều lĩnh và thái độ xem thường pháp luật.

[2.4] Hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Vision màu nâu biển số: 66F1-309.28, đã qua sử dụng, trị giá 14.600.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng 167/CT-VKSBC ngày 20/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi giao trả cho bị hại được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra C1 (nay là thành phố) Bến Cát đã giao trả xe mô tô hiệu Honda Vision màu nâu biển số: 66F1-309.28 cho bị hại Nguyễn Thị Mỹ L nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2024.
3. Về biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.
4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an T1;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương

Hội thẩm nhân dânThẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn P

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an T. Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phương